

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NĐ  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HNGĐ-ST  
Ngày: 29 - 9 - 2023  
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi  
con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĐ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Mạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Hồ Thị Thanh Tuyền.
- Bà Nguyễn Nhân Khánh Phú.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Nhân Tài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:**

Ông Nguyễn Minh Thuận - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 38/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2023 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 626/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 671/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 15/9/2023 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Chị Trần Thị B, sinh năm: 1993.

Nơi thường trú: TDP 2, thị trấn KT, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở hiện nay: Xã HL, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

**2. Bị đơn:** Anh Lê Văn H, sinh năm: 1990.

Nơi thường trú: TDP 2, thị trấn KT, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

**3. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp** cho cháu Lê Gia L, sinh ngày 08/4/2017 theo đơn yêu cầu trợ giúp pháp lý của chị Trần Thị B: Bà Huỳnh Thị Ngọc T là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Theo đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 7 năm 2023, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị B trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lê Văn H tự nguyện đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn KT, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 16/02/2016. Sau khi kết hôn hai vợ chồng về sinh sống với ba mẹ chồng tại thị trấn KT, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Hôn nhân của vợ chồng mới đầu có hạnh phúc, sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn thì không còn hạnh phúc nữa. Nguyên nhân là chị thường xuyên bị anh H đánh đập, chửi mắng và anh H có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác. Do không tiếp tục sống được với anh H, từ đầu năm 2021 chị đã chuyển về sinh sống với ba mẹ ruột tại thôn 2, xã Hương Lộc, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế cho đến nay. Trong thời gian này, anh H thỉnh thoảng vô nhà gặp chị và có gọi điện nhưng chỉ chửi mắng, xúc phạm. Vào khoảng tháng 7 năm 2022 anh H vào nhà ba mẹ chị quậy phá, đứng trước nhà chửi bới, dọa nạt, đòi chém giết gia đình chị. Anh H còn cầm dao xông vào nhà đòi chém chị và đã kề dao vào cổ em trai chị nên chị có báo Công an xã Hương Lộc đến làm việc. Trong thời gian Tòa án giải quyết vụ án, chị đã nhiều lần thông báo cho anh H biết là chị đang làm thủ tục ly hôn với anh nhưng anh H thách thức “nói không rãnh”, “khi nào rãnh thì anh sẽ thông báo”. Anh H biết chị đang làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhưng cố tình không ra Tòa làm việc và còn lời lẽ xúc phạm chị. Khi Tòa án triệu tập đến làm việc chị đều gửi qua Zalo (tên Đăng nhập: Gia L) các giấy triệu tập, thông báo của Tòa án cho anh H nhưng anh cố tình không ra Tòa án để giải quyết ly hôn vì mục đích cản trở việc chị ly hôn. Chị nhận thấy tình cảm vợ chồng đã không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên tại phiên tòa chị vẫn kiên quyết yêu cầu ly hôn với anh Lê Văn H.

Về con chung: Chị với anh Lê Văn H có 01 người con chung là cháu Lê Gia L, sinh ngày 08/4/2017. Từ khi vợ chồng sống ly thân cho đến nay, cháu Gia L do chị nuôi dưỡng và chăm sóc. Hiện nay, chị làm công nhân may tiền công thu nhập trả theo ngày là 220.000 đồng/ngày, cháu Gia L còn nhỏ tuổi nên cần có mẹ ở bên; anh H thường xuyên đi khỏi địa phương cũng không quan tâm nhiều đến con. Chị ở với ba mẹ nên ông bà ngoại của cháu cùng đỡ đần cho chị nuôi dưỡng, đưa đón cháu đi học. Để tiếp tục ổn định cuộc sống của cháu, chị B yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu đến khi đủ 18 tuổi; không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*\* Đối với bị đơn anh Lê Văn H:* Ngày 01/8/2023, Tòa án đã tiến hành xác minh; tại thời điểm xác minh anh Lê Văn H không có mặt tại địa phương, mẹ ruột của anh H là bà Mang Thị Xang, sinh năm 1968; nơi thường trú: TDP 2, thị trấn KT, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế đã gọi video qua mạng Zalo cho anh H, bà Xang có mở loa ngoài cho mọi người cùng nghe thì anh H có ý kiến: “Việc chị B có đơn yêu cầu ly hôn thì anh H đã biết và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định; chị B muốn trực tiếp nuôi con thì chị B phải cam đoan, nếu con có chuyện chỉ xảy ra thì chị B hoàn toàn chịu trách nhiệm”. Để có cơ sở giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết và giao các văn bản tố tụng cho bà Mang Thị Xang là người

thân thích đang sinh sống với anh Lê Văn H. Bà Xang đã ký nhận và cam kết giao lại các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Lê Văn H nhưng anh H cố tình vắng mặt tất cả các buổi làm việc của Tòa án mà không có lý do nên không có ý kiến của anh H đối với yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị B.

*\* Bà Huỳnh Thị Ngọc T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung Tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Lê Gia L trình bày:*

Vợ chồng chị Trần Thị B và anh Lê Văn H có 01 người con chung: Lê Gia L, sinh ngày 08/4/2017. Sau khi ba mẹ cháu ly thân, cháu L ở với chị B và ông bà ngoại tại thôn 2, xã Hương Lộc, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế cho đến nay. Theo nguyện vọng của chị B và gia đình, mong muốn được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Gia L đến khi cháu đủ 18 tuổi, gia đình chị B cũng cam đoan sẽ hỗ trợ chị B nuôi dưỡng cháu L tốt nhất. Qua xác minh, cháu L hiện có sức khỏe tốt, ngoan ngoãn, cháu đang học lớp 01 Trường Tiểu học Hương Lộc, cháu gần gũi với ông bà ngoại. Ngoài ra, chị B hiện đang làm công nhân may có thu nhập ổn định, đảm bảo việc nuôi dưỡng cháu L. Để tiếp tục ổn định cuộc sống của cháu Gia L đề nghị Tòa án xem xét giao cháu cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, việc chị B không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên Trợ giúp viên pháp lý không có ý kiến gì.

*\* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế phát biểu quan điểm:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị B, chị B được ly hôn với anh Lê Văn H; về con chung: Giao cháu Lê Gia L, sinh ngày 08/4/2017 cho chị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh H không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật; về tài sản chung, nợ chung: Do chị B không yêu cầu nên không xem xét giải quyết; Về án phí: Nguyên đơn chị Trần Thị B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị

Trần Thị B khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con với bị đơn anh Lê Văn H nên quan hệ pháp luật được xác định là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”; đồng thời anh H hiện đang cư trú tại: Tổ dân phố 2, thị trấn KT, huyện ND, tỉnh Thừa Thiên Huế. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện ND, tỉnh Thừa Thiên Huế.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Lê Văn H đã được Tòa án triệu tập phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị B và anh Lê Văn H tự nguyện kết hôn vào ngày 16 tháng 02 năm 2016, đăng ký kết hôn tại: Ủy ban nhân dân thị trấn KT, huyện ND, tỉnh Thừa Thiên Huế. Hôn nhân của chị B và anh H là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật thừa nhận.

Theo chị B, sau khi kết hôn cuộc sống hôn nhân của vợ chồng mới đầu có hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn thì không còn hạnh phúc nữa, nguyên nhân là anh H thường xuyên đánh đập, chửi mắng chị và có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác nên dẫn đến mâu thuẫn của vợ chồng ngày càng trầm trọng. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, tại phiên tòa chị B vẫn kiên quyết yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Văn H. Xét thấy, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh H vẫn cố tình vắng mặt tất cả các buổi làm việc tại Tòa án và không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị B. Điều này chứng tỏ anh H không mong muốn tìm giải pháp để hàn gắn tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng. Mặt khác, qua kết quả xác minh về tình trạng hôn nhân của địa phương và người thân của anh H xác nhận vợ chồng đã không còn sống chung với nhau từ năm 2021 cho đến nay nên khả năng để vợ chồng chị B và anh H đoàn tụ là không khả thi, mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng mà không thể hàn gắn được. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị B, chị B được ly hôn anh Lê Văn H.

[3.2] Về con chung: Chị Trần Thị B và anh Lê Văn H có 01 người con chung là Lê Gia L, sinh ngày 08/4/2017. Xét theo yêu cầu của chị B về nuôi con, Hội đồng xét xử nhận định: Từ khi chị B và anh H sống ly thân, cháu Gia L do chị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến nay. Ngoài ra, do bị đơn anh Lê Văn H hiện không có mặt tại địa phương, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng anh H vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến gì của anh H về việc nuôi con. Để ổn định cuộc sống của cháu Lê Gia L nên cần chấp nhận giao cháu cho chị B trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng theo quy định tại các Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị B không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị B không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn chị Trần Thị B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Đối với quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ND; quan điểm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Lê Gia L của Trợ giúp viên pháp lý có căn cứ pháp luật nên cần được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

#### **1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị B**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị B được ly hôn với anh Lê Văn H (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 22 ngày 16/02/2016 do Ủy ban nhân dân thị trấn KT, huyện ND, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp).

- Về con chung: Giao cháu Lê Gia L, sinh ngày 08 tháng 4 năm 2017 cho chị Trần Thị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi); chị B không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Sau khi ly hôn, anh Lê Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị B không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

**2. Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Trần Thị B phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0002687 ngày 12/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ND, tỉnh Thừa Thiên Huế; chị B đã nộp đủ.

**3. Về quyền kháng cáo:** Nguyên đơn chị Trần Thị B có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn anh Lê Văn H vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện NĐ;
- Chi cục THADS huyện NĐ;
- UBND thị trấn KT, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Dương sự;
- Trợ giúp viên pháp lý;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Văn Mạnh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Nhân Khánh Phú   Hồ Thị Thanh Tuyền**

**Nguyễn Văn Mạnh**

